

Số: 153 /2002/QĐ-UB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ Đạo
Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của
thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002 - 2005**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân thành phố ngày 21/06/1994;
- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12/12/2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 5217/QĐ-UB ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005 ;
- Xét Tờ trình số 930/SCN-QLDA ngày 09 tháng 12 năm 2002 của Sở Công nghiệp thành phố về việc trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005”;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ Đạo Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ Chức Chính quyền, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, các đơn vị liên quan và các Doanh nghiệp tham gia chương trình có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- VPCP, Bộ KH-CN và MT, Bộ CN
- Bộ NN&PTNT, Bộ KH-ĐT
- Bộ Tài chính, NH.NN Việt Nam
- Quỹ hỗ trợ phát triển TW
- TT/TU, TT.HĐND/TP
- Thường trực UBND/TP
- VPHĐ-UB: Cốc PVP, Các tổ NCTH
- Lưu (CNN-Hg)

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH /THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thiện Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO “CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP CHỦ LỰC CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2002 - 2005”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 153/2002/QĐ-UB
ngày 18 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.-

1- Ban chỉ đạo “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005” (sau đây gọi là Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực) là tổ chức trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; có chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005”.

2- Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2.-

1- Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố và tài khoản của Sở Công nghiệp thành phố.

2- Văn phòng thường trực của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực đặt tại trụ sở Sở Công nghiệp thành phố :

Địa chỉ: 163 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84.8) 8273 909 - Fax: (84.8) 8275 485

Website: <http://www.scnhcm.com>

E-mail: ptspcn@scnhcm.com

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3.-

Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có nhiệm vụ sau :

1- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; triển khai và giám sát việc thực hiện chương trình đó được phê duyệt; tham mưu cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh kế hoạch nhằm giải quyết các phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình và tổng hợp, báo cáo cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện chương trình trong từng giai đoạn.

2- Xây dựng hệ thống tiêu chí để lựa chọn sản phẩm chủ lực và xây dựng bảng tự đánh giá năng lực cạnh tranh của mỗi sản phẩm đăng ký tham gia chương trình.

3- Giới thiệu rộng rãi chương trình và bảng tự đánh giá năng lực cạnh tranh của mỗi sản phẩm đến các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; tiếp nhận đơn tham dự chương trình của các doanh nghiệp; phân tích, đánh giá và đề xuất danh mục các sản phẩm chủ lực và danh sách doanh nghiệp tham gia chương trình trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4- Tập hợp các nhà tư vấn trong và ngoài nước tham gia chương trình; thẩm định năng lực và trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố thông qua danh sách các nhà tư vấn tham gia chương trình.

5- Phối hợp với Sở chuyên ngành và các cơ quan xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho chương trình bao gồm: dữ liệu về công nghệ, sản phẩm; dữ liệu về các hệ thống quản lý chất lượng hiện đại; dữ liệu về thị trường; dữ liệu về các chương trình xúc tiến thương mại; dữ liệu về nguồn nhân lực, các chương trình đào tạo; dữ liệu về các nguồn vốn vay ưu đãi và những thủ tục vay kèm theo...

6- Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp trong danh sách tham gia chương trình trên năm lĩnh vực: thiết kế sản phẩm và lựa chọn công nghệ, nâng cao trình độ quản lý của doanh nghiệp, tiếp thị, đào tạo nhân lực, tài chính thông qua các hoạt động hướng dẫn, tư vấn hay môi giới doanh nghiệp với nhà tư vấn có năng lực và uy tín, giúp doanh nghiệp tiếp cận với nguồn lực về khoa học và tài chính của thành phố, lập Quỹ Phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho chương trình.

7- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề: tổ chức các hội chợ để giới thiệu các sản phẩm công nghiệp chủ lực tham gia chương trình; các cuộc triển lãm, báo cáo chuyên đề về công nghệ, sản phẩm, thị trường; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; các chuyến tham quan trao đổi kinh nghiệm; tổ chức thành lập các trường nghề chuyên sâu, các chương trình đào tạo nguồn nhân lực.

8- Xây dựng kế hoạch kinh phí hoạt động hàng năm của chương trình trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, bao gồm: kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực, kinh phí đưa vào Quỹ Phát triển khoa học công nghệ và các kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động tư vấn, tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, cùng các hoạt động khác của chương trình.

Điều 4.-

Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có quyền hạn sau :

1- Các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có đại diện là thành viên của chương trình có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chỉ đạo của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thông qua thành viên đại diện; đồng thời chịu trách nhiệm trước Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện các đề nghị nêu trên;

2- Quan hệ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các Tổng Công ty, các đơn vị trong và ngoài nước để thu thập thông tin và thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chương trình;

3- Sử dụng Quỹ Phát triển khoa học công nghệ phục vụ cho chương trình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

4- Được ký hợp đồng thu nhận lao động theo yêu cầu của khối lượng công việc phát sinh, dưới hình thức cộng tác viên hay hợp đồng có thời hạn, hợp đồng vụ việc theo quy định của Pháp luật về lao động.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG

Điều 5.-

Tổ chức bộ máy Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực gồm có:

1- Trưởng ban: Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố, chịu trách nhiệm chung, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo theo Quy chế này;

2- Phó Trưởng ban: Đồng chí Mai Quốc Bình - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, phụ trách một số nhiệm vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban, thay mặt Trưởng ban điều hành công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt;

3- Ủy viên thường trực: Đồng chí Võ Thành Long - Giám đốc Sở Công nghiệp thành phố, phụ trách cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực, được sử dụng tư cách Giám đốc Sở Công nghiệp thành phố (bao gồm chữ ký và con dấu) để thay mặt Trưởng ban :

a) Ban hành các văn bản xử lý nghiệp vụ của Ban chỉ đạo, yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao theo khoản 4 Điều này của Quy chế này hay theo đề nghị của Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban;

b) Giải quyết các hoạt động tài chính của Ban chỉ đạo trên cơ sở kế hoạch kinh phí hoạt động hàng năm của chương trình đó được thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

c) Tuyển dụng nhân sự có năng lực, trình độ, đạo đức và phẩm chất chính trị tốt vào các vị trí của cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực theo mức được giao khoán theo khoản 5 Điều này của Quy chế này.

4- Mười ba (13) thành viên khác là đại diện có thẩm quyền của các đơn vị dưới đây :

- Đại diện Sở Công nghiệp: Đồng chí Ngô Văn Hai, Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường.

- Đại diện Sở Khoa học Công nghệ - Môi trường : PGS.TS Phan Minh Tân, Phó Giám Đốc Sở Khoa học-Công nghệ và Môi trường.

- Đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đồng chí Nguyễn Hữu Tín - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố ;

- Đại diện Sở Tài chính - Vật giá: Đồng chí Cao Sĩ Thắng, Trưởng phòng Tài chính Công nghiệp - Xây dựng - Giao thông ;

- Đại diện Sở Thương mại: Đồng chí Trần Văn Thanh Vân, Phó trưởng phòng Kế hoạch Xuất Nhập khẩu ;

- Đại diện Sở Lao động-Thương binh và Xã hội: Đồng chí Võ Trung Tâm, Chánh Văn phòng ;

- Đại diện Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư: Đồng chí Nguyễn Thanh Xuân, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư;

- Đại diện Viện Kinh tế Thành phố: TS Đinh Sơn Hùng, Phó Viện trưởng Viện Kinh tế thành phố ;

- Đại diện Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh : TS. Nguyễn Thanh Sơn, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Bách Khoa Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh : PGS.TS Nguyễn Quốc Tế, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh ;

- Đại diện Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật: GS.TS Nguyễn Ngọc Giao, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh;

- Đại diện Hiệp Hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh : Đồng chí Phạm Hảo Hón, Chủ tịch Hiệp Hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh ;

- Đại diện Thời báo Kinh tế Sài Gòn: Đồng chí Trương Tân Đức, phóng viên.

Mỗi thành viên phụ trách các nhiệm vụ của cơ quan do mình đại diện theo quy định tại Phần IV, khoản 4.2 của “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005” ban hành kèm theo Quyết định số 5217/QĐ-UB ngày 16/12/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố.

5- Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có lực lượng chuyên trách không quá 06 người do Giám đốc Sở Công nghiệp thay mặt Trưởng Ban quản lý các hoạt động của cơ quan thường trực; tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, thay đổi nhân sự và trả lương khoán bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thực hiện các nhiệm vụ sau :

a) Tiếp nhận thông tin từ các cá nhân và cơ quan có liên quan đến “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005” và chuyển thông tin đến các thành viên tương ứng xử lý theo chỉ đạo của thành viên thường trực;

c) Thu nhận thông tin phản hồi từ các bộ phận chức năng và tổng hợp trình Trưởng ban và Phó Trưởng ban xem xét, quyết định;

d) Hướng dẫn cho các doanh nghiệp các vấn đề liên quan đến chương trình;

e) Thực hiện các chỉ đạo khác của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực;

f) Tham mưu cho thành viên thường trực trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch kinh phí hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực;

g) Tham mưu cho thành viên thường trực việc chi phí cho các hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Điều 6.- Chế độ giao ban, hội họp:

1- Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực họp mỗi tháng một lần, tổng kết các hoạt động của tháng trước, thông qua chương trình làm việc của tháng tiếp theo và giải quyết các vấn đề tồn đọng khác.

- Cơ quan thường trực có trách nhiệm tổ chức, chuẩn bị báo cáo, ghi biên bản làm thông báo cho các cuộc họp của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

- Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có trách nhiệm gửi báo cáo phân công tác của từng thành viên để cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo.

2- Trưởng hoặc Phó Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực họp với cơ quan thường trực hai tuần một lần để giám sát, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của cơ quan thường trực.

3- Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có thể họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban (có thể do các thành viên Ban chỉ đạo đề xuất được Trưởng Ban chỉ đạo chấp nhận).

4- Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực theo nhiệm vụ được giao tự làm việc với các đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ.

a) Thời gian và địa điểm làm việc của mỗi thành viên do thành viên đó tự quy định và thông báo cho các bên liên quan biết tham dự.

b) Trong trường hợp cần sự hỗ trợ của cơ quan thường trực để tổ chức họp, các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thông báo cho cơ quan thường trực bằng văn bản trước thời điểm diễn ra cuộc họp tối thiểu hai (02) ngày.

Điều 7.- Chế độ thông tin báo cáo:

1- Thông tin được trình bày tại Quy định này chỉ bao gồm thông tin dạng văn bản và dạng tập tin vi tính.

2- Đối với dạng tập tin vi tính chỉ sử dụng cho các mục đích sau:

a) Làm tài liệu tham khảo hay hỗ trợ cho việc xử lý thông tin, được gửi kèm theo văn bản;

b) Các thông tin do các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực gửi cho cơ quan thường trực để đưa lên mạng Internet hay cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp;

c) Trao đổi thông tin nhanh qua lại giữa bên liên quan đến chương trình mà không cần giá trị pháp lý.

3- Đối với các mục đích khác, thông tin đều phải gửi dưới dạng văn bản thì mới có giá trị pháp lý để cơ quan thường trực tiếp nhận giải quyết.

a) Văn bản đến:

- Tất cả các văn bản gửi cho Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực đều gửi tới Sở Công nghiệp là cơ quan thường trực.

- Văn thư của cơ quan thường trực có trách nhiệm ghi nhận các nội dung ban đầu của thông tin vào sổ công văn đến, cụ thể:

+ Nơi gửi;

+ Ngày gửi và ngày nhận;

+ Số công văn đến;

+ Trích yếu nội dung;

- Giám đốc Sở Công nghiệp với tư cách là Ủy viên thường trực Ban chỉ đạo xử lý sơ bộ văn bản đến, chuyển sang cho các thành viên phụ trách các phần liên quan xử lý giải quyết, đồng thời gửi Trưởng và Phó Ban chỉ đạo kèm theo đề xuất trên ý của Ủy viên thường trực không quá 1 ngày sau khi nhận văn bản. Văn thư của cơ quan thường trực lập Phiếu chuyển để gửi .

- Trưởng ban ghi trên Phiếu chuyển phân công cho các thành viên Ban chỉ đạo xử lý yêu cầu của văn bản. Trong thời hạn không quá 2 ngày làm việc, cơ quan thường trực sẽ nhận lại văn bản và Phiếu chuyển đã phê duyệt phân công của Trưởng Ban thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

Thời gian cơ quan thường trực gửi cho thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thụ lý là một (01) ngày kể từ ngày cơ quan thường trực nhận được hồ sơ gửi lại từ Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực sau khi giải quyết yêu cầu của văn bản theo chỉ đạo của Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo kết quả về cơ quan thường trực để theo dõi. Trưởng hợp Trưởng Ban yêu cầu các thành viên tự đề xuất thời gian giải quyết thì các thành viên căn cứ vào tiến độ chung đề ra hàng tháng để tự điều tiết thời gian và báo cáo định kỳ 02 tuần/lần về cơ quan thường trực để theo dõi, tổng hợp và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện chỉ đạo.

b) Văn bản đi:

Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần phát hành văn bản thì có thể áp dụng như sau:

- Nếu văn bản phát hành với tư cách cơ quan chức năng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan do mình đại diện theo quy định tại Phần IV, khoản 4.2 của “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005” ban hành kèm theo Quyết định số 5217/QĐ-UB ngày 16/12/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố thì dùng tư cách pháp nhân của cơ quan đó để ký ban hành; đồng thời gửi 01 bản chính cho cơ quan thường trực lưu sổ công văn đi.

- Nếu văn bản phát hành với tư cách Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực thì thành viên Ban chỉ đạo gửi nội dung dự thảo văn bản (có ký tên với tư cách thành viên Ban chỉ đạo) về cơ quan thường trực biên soạn lại, trình cấp có thẩm quyền ký ban hành và ghi số công văn của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

c) Một số trường hợp đặc biệt:

- Trường hợp quá trình xử lý văn bản có tính chất lặp lại nhiều lần, thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có nhu cầu giải quyết công việc nhanh và Trưởng Ban không cần can thiệp chỉ đạo trực tiếp, thành viên đó có thể đề xuất quy trình xử lý riêng, gửi cơ quan thường trực hiệu chỉnh, góp ý và trình Trưởng Ban ký ban hành, áp dụng.

- Trường hợp văn bản đến là thông báo, chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hay Trưởng Ban (Phó Trưởng ban) ký với tư cách là Phó Chủ tịch Thường trực (Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến chương trình thì cơ quan thường trực xem như là văn bản đến nhưng chỉ lưu sổ công văn đến mà không lập Phiếu chuyển đồng thời sao chuyển cho các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực để biết và thực hiện.

CHƯƠNG IV

TÀI CHÍNH VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8.-

1- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực được phân bổ từ Ngân sách thành phố và ghi kế hoạch năm chi hoạt động của Sở Công nghiệp.

2- Kinh phí phục vụ cho “Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2002-2005” do Sở Công nghiệp lập kế hoạch chi tiết mỗi sáu (06) tháng/lần, trên cơ sở Kế hoạch kinh phí hoạt động hàng năm của chương trình đó được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9.-

Các thành viên Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực đều phải quán triệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo đã được xác định trong Quy chế này.

Điều 10.-

Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố quyết định, trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

Điều 11.-

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; các Trường Đại học, các Viện Nghiên cứu, các Trung tâm, Liên hiệp, Hiệp hội, Hội, các cơ quan truyền thông trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và địa phương mình phối hợp với Ban chỉ đạo phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực để thực hiện tốt Quy chế này./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ